**Tiết 63 : CỬU LONG GIANG TA ƠI**

**( Nguyên Hồng )**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Vẻ đẹp của sông Cửu Long

- Tình yêu thiên nhiên, đất nước của tác giả

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng biệt**

- HS nhận biết được tình yêu, niềm tự hào về quê hương, đất nước của nhà thơ thể hiện qua ngôn ngữ VB, cụ thể là nhịp điệu thơ, cách dùng biện pháp tu từ, cách sáng tạo hình ảnh,...

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, xứ sở.

- Trách nhiệm: Giữ gìn và bảo thiên nhiên

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2,

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0, video

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Dẫn dắt vào bài mới

**b) Nội dung:** Giáo viên tổ chức đố vui về các dòng sông

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời bằng ngôn ngữ của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  **Đố vui về các dòng sông?**  Câu 1: Sông gì đỏ nặng phù sa  Sông gì lại hóa được ra chín rồng?  Câu 2: Làng quan họ có con sông  Hỏi dòng sông ấy là sông tên gì?  Câu 3: Sông tên xanh biếc sông chi?  Sông gì tiếng vó ngựa phi vang trời?  Câu 4: Sông gì chẳng thể nổi lên  Bởi tên của nó gắn liền dưới sâu?  Câu 5: Sông nào nơi ấy sóng trào  Vạn quân Nam Hán ta đào mồ chôn?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày câu trả lời  - Gv tổ chức trò chơi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức, đẫn dắt vô bài mới:  Vẻ đẹp của đất nước ta không chỉ được tạo nên bởi những ngọn núi đứng giữa trời cao mà còn được tạo ra bởi những dòng sông ẩn mình trong đất mẹ. Có dòng sông hiền hòa, thơ mộng ngân vang điệu quan họ hay khúc Nam ai, Nam bình sâu lắng, tha thiết. Có dòng sông gắn liền với những chiến công lẫy lừng của dân tộc. Và có một dòng sông lại mang trong mình cả một nền văn hóa trên sông nước, đó chính là sông Mê Kông hay còn gọi là sông Cửu Long. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về dòng sông này qua tác phẩm… | - Gợi ý  + Sông Hồng  + Sông Cửu Long  + Sông Cầu  + Sông Lam  + Sông Mã  + Sông Đáy  + Sông Bạch Đằng |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Đọc và tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách đọc văn bản

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn học sinh đọc**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  + *Hướng dẫn cách đọc văn bản*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ Hướng dẫn học sinh tìm hiểu chú thích*  *+ Tìm hiểu sơ lược về tác giả, tác phẩm*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **I. Đọc và tìm hiểu chung**  **1. Đọc**  - HS biết cách đọc  **2. Chú thích**  - Đạo sĩ  - Trường Sơn  - Thác Khôn  - Phù sa  **3. Tác giả, tác phẩm**  **a. Tác giả**  - Tên: Nguyên Hồng: 1918 - 1982;  - Quê quán: sinh ra ở Nam Định và sống chủ yếu ở thành phố cảng Hải Phòng;  - Nguyên Hồng sáng tác ở nhiều thể loại: truyện ngắn, tiểu thuyết, kí, thơ, v.v… Những trang viết của ông tràn đầy cảm xúc chân thành, mãnh liệt với con người và cuộc sống.  **2. Tác phẩm**  - Các tác phẩm chính: *Những ngày thơ ấu* (hồi kí), *Bỉ vỏ* (tiểu thuyết), *Trời xanh* (thơ), *Cửa biển* (tiểu thuyết), *Bước đường viết văn* (hồi kí), v.v…  - VB *Cửu Long Giang ta ơi* được trích trong *Trời xanh*, NXB Văn học, Hà Nội, 1960 Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm; |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** - HS nhận biết được tình yêu, niềm tự hào về quê hương, đất nước của nhà thơ thể hiện qua ngôn ngữ VB, cụ thể là nhịp điệu thơ, cách dùng biện pháp tu từ, cách sáng tạo hình ảnh,...

**b. Nội dung:** Gv sử dụng câu hỏi gợi mở, thảo luận nhóm, PHT để hướng dẫn học sinh tìm hiểu văn bản

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời bằng ngôn ngữ

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu ý nghĩa nhan đề**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Gv chuyển giao nhiệm vụ*  *Gv tổ chức cho học sinh thảo luận bằng kĩ thuật khăn trải bàn: Nhan đề có ý nghĩa như thế nào?*    - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận  - Gv quan sát, gợi mở, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho hs báo cáo, quan sát bao quát lớp học  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2: Hướng dẫn Hs tìm hiểu hình ảnh “tấm bản đồ rực rỡ”**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: Gv sử dụng phương pháp gợi mở, đàm thoại  + Em hãy hình dung bối cảnh xuất hiện tấm bản đồ và tưởng tượng trên tấm bản đồ đó thể hiện nội dung gì? Nêu ý nghĩa của tấm bản đồ?    + Trong cảm nhận của cậu học trò, tấm bản đồ hiện lên như thế nào? Cách cảm nhận đó thể hiện điều gì?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận  - Gv quan sát, gợi mở, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho hs báo cáo, quan sát bao quát lớp học  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  (\*) Bản đồ chính là cách để khẳng định chủ quyền của mỗi quốc gia, chính vì thế nó hết sức thiêng liêng. Tuy nhiên trong vài năm gần đây, Trung Quốc ngang nhiên tuyên bố đường chín đoạn- đường ranh giới ở khu vực biển Đông trong đó có hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa bò thuộc về chủ quyền của Trung Quốc trong khi đây vốn là chủ quyền của Việt Nam. Đây là hành động sai trái, vi phạm luật pháp, công ước quốc tế, xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền và lợi ích quốc gia của đất nước ta. Là chủ nhân của đất nước, các em cần phải sáng suốt, không tiếp tay cho những hành động sai trái. Không mua, xem, lưu truyền những sản phẩm có in ấn đường chín đoạn…  **NV3: Hướng dẫn Hs tìm hiểu vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông và hình ảnh người dân Nam Bộ**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *Gv chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận và ghi vào giấy A0*  *+ Nhóm 2+ 4: Tìm hiểu vẻ đẹp dòng sông Mê Kông (liệt kê những chi tiết nói về dòng sông, đặc sắc nghệ thuật, nhận xét)*  *+ Nhóm 1+3: Tìm hiểu về vẻ đẹp của người nông dân Nam Bộ (liệt kê những chi tiết nói về người dân Nam Bộ, đặc sắc nghệ thuật, nhận xét)*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận  - Gv quan sát, gợi mở, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho hs báo cáo, quan sát bao quát lớp học  - Học sinh lên thuyết trình sản phẩm, học sinh khác lắng nghe, nhận xét, phản biện, bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV4: Hướng dẫn Hs tìm hiểu tình yêu của tác giả đối với dòng sông Mê Kông**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  **GV phát PHT số 1**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận  - Gv quan sát, gợi mở, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho hs báo cáo, quan sát bao quát lớp học  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV5: Hướng dẫn Hs chia sẻ cảm xúc về các hình ảnh trong bài**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  ***GV phát PHT số 2***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Stt** | **Hình ảnh** | **Ý nghĩa** | **Chia sẻ về hình ảnh em ấn tượng nhất** | | *1* |  |  |  | | *2* |  |  | | *3* |  |  | | *4* |  |  | | *5* |  |  | | *…* |  |  |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, thảo luận  - Gv quan sát, gợi mở, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổ chức cho hs báo cáo, quan sát bao quát lớp học  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **II. Khám phá văn bản**  **1. Ý nghĩa nhan đề**  - Nêu bật chủ đề của tác phẩm  - Nhan đề lấy tên đoạn sông Mê Kông chảy trên lãnh thổ Việt Nam- Cửu Long- như một cách để giới hạn phần lãnh thổ Việt Nam, từ đó biểu thị tình yêu, niềm tự hào về quê hương, đất nước. Từ “ta” ở đây gợi sự thân thiết, ý thức sở hữu.  🡺 Nhan đề bài thơ giống như lời gọi tha thiết, thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng, tự hào đối với từng tất đất của cha ông  **2. Hình ảnh “tấm bản đồ rực rỡ”**  - Bối cảnh xuất hiện: trong tiết Địa lý mà thầy giáo trẻ dạy  - Tấm bản đồ: hình hài đất nước, núi sông, biển đảo, các vùng miền, vị trí địa lý, ranh giới, cương vực lãnh thổ  🡪 Tượng trưng cho Tổ quốc thiêng thiêng  - “Tấm bản đồ rực rỡ”: một không gian mới, thế giới mới với nhiều vùng đất gần xa, trong đó có dòng sông Mê Kông  🡺 Niềm tự hào, hứng khởi, háo hức, mê say, tò mò, khao khát khám phá núi sông của Tổ quốc        **3. Vẻ đẹp của dòng sông Mê Kông**  - Hình ảnh dòng sông  + Mê Kông chảy, Mê Kông cũng hát  + Sóng tỏa chân trời buồm trắng  + Chín nhánh Mê Kông phù sa nổi váng  + Ruộng bãi Mê Kông trồng không hết lúa  + Bến nước Mê Kông tôm cá ngợp thuyền  + Mê Kông quặn đẻ  + 9 nhánh sông vàng  - Nghệ thuật  + Nhân hóa, liệt kê, điệp từ  🡪 Dòng sông Mê Kông mang phù sa màu mỡ về cho ruộng bãi, tạo ra những cánh đồng lúa mênh mông, những trái sầu riêng dậy mùi thơm, những rặng dừa nặng trĩu trái với giọt nước dịu mát. Không những thế dòng sông Mê Kông còn lắm cá nhiều tôm  🡺 Dòng sông trù phú, giàu đẹp, gần gũi, gắn bó mật thiết với người dân Nam Bộ; dòng sông ấy như người mẹ nuôi dưỡng con người.  **4. Hình ảnh người nông dân Nam Bộ**  - Hình ảnh người nông dân  + Gối đất nằm sương  + Mồ hôi và bãi lầy thành đồng lúa  + Cha ông nhắm mắt  Truyền cháu con không bao giờ chia cắt.  - Nghệ thuật:  + Phóng đại  + Liệt kê  + Ẩn dụ  🡪 Hình ảnh những con người không chỉ cực nhọc, lam lũ cùng bùn đất để gây dựng quê hương, khai thiên lập địa mà còn biết đoàn kết để giữ gìn đất đai sông núi.  **5. Tình yêu của tác giả đối với dòng sông Mê Kông**  - Thời thơ bé: sự háo hức, say mê, choáng ngợp và khao khát được khám phá  - Khi khôn lớn: Tự hào về vẻ đẹp, sự trù phú, giàu có của dòng sông; trân trọng, biết ơn dòng sông  - Lúc trưởng thành: nhận thấy Mê Kông không đơn thuần là dòng sông địa lý mà đó còn là dòng sông lịch sử, văn hóa  => Tình yêu của tác giả dành cho sông Mê Kông lớn dần và sâu sắc hơn theo năm tháng  **6. Chia sẻ cảm xúc**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Stt** | **Hình ảnh** | **Ý nghĩa** | **Chia sẻ về hình ảnh em ấn tượng nhất** | | 1 | Bản đồ rực rỡ | Niềm tự hào, háo hức | ”Mồ hôi vã bãi lầy thành đồng lúa” đã làm toát lên phẩm chất của người nông dân Việt Nam nói chung người nông dân Nam Bộ nói riêng đó là sự chăm chỉ, lam lũ, không quản ngại gian khó. Những cánh đồng lúa thẳng cánh cò bay được đánh đổi bằng những giọt mồ hôi | | 2 | Bướm với trời xanh | Khung cảnh thiên nhiên thơ mộng,trữ tình, khoáng đạt | | 3 | Cởi áo lội dòng sông | Bình dị, gần gũi, đời thường | | 4 | Phù sa nổi váng | Sự màu mỡ của đất đai | | 5 | Cá tôm ngợp thuyền | Sự trù phú, giàu có về sản vật | | 6 | Mồ hôi vã bãi lầy thành đồng lúa | sự chăm chỉ, cần mẫn, chịu thương chịu khó của người nông dân Nam Bộ | |

**Hoạt động 3: Tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Khái quát lại nội dung nghệ thuật của văn bản/ Đánh giá quá trình học tập của học sinh

**b. Nội dung:** Giáo viên phát PHT, học sinh làm việc cá nhân

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS bằng ngôn ngữ nói, PHT

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Khái quát nghệ thuật và nội dung bài thơ?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs trả lời  - Hs khác lắng nghe, bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, bổ sung, chốt lại | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Sử dụng các hình ảnh mang tính hình tượng;  - Lối viết tự sự kết hợp biểu cảm tạo nên cảm xúc trong lòng người đọc;  - Sử dụng các từ ngữ đắt giá, có tính biểu cảm cao;  - Các biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, v.v...  **2. Nội dung**  Bài thơ thể hiện tình yêu của tác giả đối với dòng Mê Kông, rộng ra là tình yêu với quê hương, đất nước |
| **Cách tổng kết 2: PHT số …**   |  |  | | --- | --- | | **Những điều em nhận biết và làm được** | **Những điều em còn băn khoăn** | |  |  | | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Gv tổ chức trò chơi “Khám phá sông Mê Kông” để hướng dẫn học sinh củng cố bài học

**c. Sản phẩm học tập:** Thái độ khi tham gia trò chơi, câu trả lời bằng ngôn ngữ của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ |  |
| 1. **Bài thơ “Cửu Long Giang ta ơi” được viết theo thể thơ nào?**  **A. Thơ tự do.**  B. Thơ lục bát.  C. Thơ bảy chữ.  D. Thơ tám chữ.  **2. Bài thơ “Cửu Long Giang ta ơi” bắt đầu từ hình ảnh nào?**  A. Sông Mê Kông.  B. Sông Cửu Long.  **C. Lớp học.**  D. Cánh đồng hoa.  **3. Tấm bản đồ rực rỡ trong bài thơ “Cửu Long Giang tạ ơi” được so sánh với hình ảnh gì?**  A. Cánh đồng lúa chín vàng bát ngát, mênh mông.  **B. Cánh đồng hoa.**  C. Cánh rừng bạt ngàn màu xanh.  D. Biển lúc hoàng hôn.  **4. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu thơ “Gậy thần tiên và cánh tay đạo sĩ”?**  A. Nhân hóa,  B. Hoán dụ.  **C. Ẩn dụ .**  D. Nói quá.  **5. “Gậy thần tiên” trong câu thơ “Gậy thần tiên và cánh tay đạo” được hiểu như thế nào?**  A. Cây gậy thần của các ông Tiên.  **B. Cây thước (đồ dùng dạy học) của thầy giáo trong cái nhìn thơ mộng của học trò**  C. Cây gậy tầm vông làm bằng loại tre nhỏ, không có gai, ruột đặc  D. Cây gậy dùng để đánh gol làm bằng gỗ.  **6. Những địa danh nào của Nam Bộ được nhắc đến trong bài thơ “Cửu Long Giang tạ ơi**”**?**  A. Hà Tiên, Gia Định, Long Châu  Gò Công, Gò Vấp, Đồng Tháp,  B. Hà Tiên, Gia Định, Long Châu  Gò Công, Đồng Tháp, Cà Mau.  C. Hà Tiên, Gia Định, Long Châu  Gò Vấp, Đồng Tháp, Cà Mau.  **D. Hà Tiên, Gia Định, Long Châu**  **Gò Công, Gò Vấp, Đồng Tháp, Cà Mau.**  **7. Trong đoạn cuối, thước bảng to nay đã thành cái gì?**  A. Vũ khí chiến đấu  **B. Cán cờ sao**  C. Cây thước của thế hệ mới  D. Kỉ vật thiêng liêng  **8. Câu thơ “Ngẫm nghĩ voi đi, Thác Khôn cười trắng xóa” trong bài thơ “Cửu Long Giang ta ơi”, sử dụng biện pháp tu từ nào?**  **A. Ẩn dụ, nhân hóa**  B. Nhân hóa, nói giảm.  C. So sánh, nhân hóa.  D. Ấn dụ, điệp ngữ  **9: Trong câu thơ “Mê Kông chảy, Mê Kông cũng hát” sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?**  A. So sánh  **B. Nhân hóa**  C. Ẩn hóa  D. Hoán dụ  **10: Hai dòng thơ:**  “Nông dân Nam Bộ gối đất nằm sương  Mồ hôi vã bãi lầy thành đồng lúa” có ý nghĩa  A. Thể hiện sự cùng cực của người nông dân  B. Người nông dân bị bóc lột sức lao động  **C. Thể hiện sự chăm chỉ, chịu thương chịu khó của người nông dân Nam Bộ, không quản mưa nắng, sương gió**  D. Cả A, B, C đều sai | |
| - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  - Gv lắng nghe, quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **- GV tổ chức hoạt động**  - Hs báo báo kết quả, Hs khác lắng nghe, quan sát, nhận xét  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (Có thể hướng dẫn để HS làm ở nhà)

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn

**c. Sản phẩm học tập:** Đoạn văn của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *Nhắc tới sông Mê Kông, ta không thể nào quên hình ảnh chợ nổi trên sông, đây vốn là nét văn hóa đặc trưng của người dân Nam Bộ. Em hãy viết một đoạn văn khoảng 5-7 câu giới thiệu về nét văn hóa này. (Sưu tầm hình ảnh minh họa để bài viết hấp dẫn hơn)*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  - Gv lắng nghe, quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **- GV tổ chức hoạt động**  - Hs báo báo kết quả, Hs khác lắng nghe, quan sát, nhận xét  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ** | - Hs viết đoạn văn đúng hình thức, dung lượng  - Giới thiệu về chợ nổi ở Nam Bộ, trình bày được suy nghĩ, cảm xúc của cá nhân    Đất nước Việt Nam nhỏ bé nhưng vô cùng đa dạng về địa hình và văn hóa. Xuôi về phía Nam sông nước, ta sẽ chiêm ngưỡng một miền Tây ôn hòa, chân chất, giàu tình người và những loại hình văn hóa đặc biệt. Đến với Miền Tây bạn không chỉ được thưởng thức những món ăn ngon đặc sắc, những danh lam thắng cảnh nổi tiếng mà còn được ghé thăm một khu chợ đặc biệt – chợ nổi. Gọi là chợ nổi vì chợ họp ở trên sông. Giữa một vùng sông nước bao la là hàng trăm chiếc ghe, xuồng của người quanh vùng về đây tụ tập mua bán. Chợ họp suốt cả ngày, nhưng nhộn nhịp nhất là vào buổi sáng. Thuyền, ghe tấp nập đi lại, luồn lách trên mặt nước, tiếng chào mời mua bán, tiếng cười nói gọi nhau, tiếng ồn ã của động cơ... làm vang động cả một vùng, quang cảnh nhộn nhịp và sôi động. Trên thuyền chất đầy hàng hoá, nhiều nhất vẫn là trái cây, mùa nào thức nấy: chôm chôm, xoài, cam, quýt, bưởi, măng cụt, sầu riêng..., sản vật của vùng sông nước kênh rạch như cá, rùa, rắn, cua, tôm, chim đồng, bông súng, rau tươi…Các chợ nổi lớn của miền Tây như Phụng Hiệp, Phong Điền, Cái Răng (Cần Thơ), Cái Bè (Tiền Giang).Chợ nổi là nét văn hóa đặc thù của vùng sông nước miền Tây phóng khoáng và nghĩa tình. Nếu có đặt chân đến vùng đất Tây Nam Bộ, bạn hãy đừng quên ghé thăm và trải nghiệm nét độc đáo riêng nới đây để hòa vào nếp văn hóa đặc sắc nơi đây. |

**PHT số 1**

